

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 63/2025/HS-ST

Ngày: 04-9-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Tân Hưng;

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Phi.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Lê Duy Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh cơ sở 01, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T, sinh ngày 07/12/1998, tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T1, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú hiện nay: Ấp T2, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương (nay là xã L, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T3, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 07/12/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 14 tháng theo Quyết định số 40/QĐ-TA. Đến ngày 29/9/2023, bị cáo được giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính là 58 ngày theo Quyết định số 623/2023/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Nhân thân: Ngày 26/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 14 tháng theo Quyết định số 14/QĐ-TA. Đến ngày 24/4/2019, bị cáo được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại theo Quyết định số 26/2019/QĐ-TA của Tòa án

nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2025 cho đến nay. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1997. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn T và Nguyễn Thanh L1 là bạn và cùng nghiện ma ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). T cho L1 sử dụng ma túy đá cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 23/3/2025, T đi đến khu vực bờ hồ thuộc tỉnh Tây Ninh để tìm đối tượng D1 (không rõ nhân thân lai lịch) mua 300.000 đồng ma túy, đồng thời, T xin D1 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thì D1 đồng ý. Sau khi mua ma túy, T đi về căn nhà (số 3) do mình thuê tại ấp Tiên Phong, xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương để sử dụng. T bỏ hết gói ma túy vào bộ dụng cụ và hút 01 hơi sau đó cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bên trong còn ma túy) trong phòng trọ.

Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Thanh L1 đến nhà của T chờ T đi bán gà. Sau đó, cả hai về lại nhà, tại đây L1 hỏi xin T ma túy để sử dụng thì T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế bên trong có chứa ma túy và cùng sử dụng với L1 được khoảng 03-04 hơi thì ngừng và L1 đi về. Còn T để bộ dụng cụ sử dụng ma túy (bên trong còn ma túy) tại phòng trọ của T.

Lần 2: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 26/3/2025 L1 đến nhà của T để chờ T đi mua gà. Tại đây, L1 hỏi xin T ma túy để sử dụng thì T đồng ý. Sau đó, T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có chứa ma túy và hút ma túy đá 01 hơi, sau đó T đưa bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho L1 sử dụng khoảng 03 – 04 hơi nữa thì hết ma túy trong nỏ thủy tinh nên ngừng. Sau đó, T và L1 ngồi chơi tại đây.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng nhưng do không có xe nên T hỏi mượn xe mô tô của L1 và nói đi công chuyện thì L1 đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 60B8–853.10 của L1 đến bờ hồ thuộc tỉnh Tây Ninh gặp D1. T hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng thì D1 đồng ý. Sau đó, có một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) chạy đến đưa cho T 01 gói nylon, miệng hàn kín bên trong có chứa ma túy và lấy 300.000 đồng. Lúc này T bỏ gói ma túy vào túi quần sau, bên phải và đi về phòng trọ của T. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang ở nhà thì bị Công an xã Long Hòa bắt quả tang Huỳnh Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ những vật chứng sau:

- 01 (một) gói nylon màu trắng, miệng hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng chưa xác định trọng lượng/khối lượng.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

- 01 (một) hộp quẹt gas, màu đỏ.

Tại bản Kết luận giám định số 1459/KL-KTHS (MT) ngày 04 tháng 4 năm 2025 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,0917 gam.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSKV18 ngày 23 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 08 đến 09 năm tù giam.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số: 1459/PC09, có chữ ký của người chứng kiến Huỳnh Văn T, cán bộ niêm phong Vi Văn Giang, Thiếu Tá Đoàn Anh Ngọc – Phó trưởng công an xã và hình dấu đỏ của Công an xã Long Hòa, giấy niêm phong có chữ ký của người chứng kiến Huỳnh Văn T, Cán bộ trả mẫu Nhan Thái Hiền, cán bộ nhận mẫu Đoàn Anh Ngọc và hình dấu đỏ niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa mẫu vật sau khi giám định: M= 0,0790 gam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế; 01 hộp quẹt gas đã qua sử dụng; Xét thấy, đây là tang vật của vụ án. Vì vậy, đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Đối với hành vi của người đàn ông tên D1 (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho Huỳnh Văn T. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng trên nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 0,0917 gam ma túy loại Methamphetamine của Huỳnh Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật hình sự. Ngày 18/6/2025, Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1207/QĐ-XPHC đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mức phạt 2.750.000 đồng.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của Nguyễn Thanh L1. Ngày 10/6/2025, Công an xã Long Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC đối với L1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt 1.750.000 đồng.

Tại phiên tòa: Bị cáo Huỳnh Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Huỳnh Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các lời khai thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có căn cứ kết luận: Vào ngày 23 và 26/3/2025, Huỳnh Văn T có hành vi cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, địa điểm để Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1997 sử dụng ma túy 02 lần tại căn nhà (số 3) thuộc ấp Tiên Phong, xã Long Hòa, huyện Dầu Tiếng do Huỳnh Văn T thuê.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị nhà nước cấm nhưng vẫn thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo T cung cấp ma túy, dụng cụ, địa điểm cho Nguyễn Thanh L1 cùng sử dụng ma túy với bị cáo 02 lần. Bị cáo cũng tàng trữ ma túy để sử dụng có khối lượng/trọng lượng: 0,0917 gam. Kết luận giám định số 1459/KL-KTHS (MT) ngày 04 tháng 4 năm 2025 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,0917 gam không đủ định lượng để truy tố bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T đã phạm vào tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung phạm tội 02 lần trở lên. Như vậy, có căn cứ kết luận Cáo trạng số 22/CT-VKSKV18 ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18- Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của địa phương. Riêng đối với giấy tờ chứng minh người có công với cách mạng của cô và bà cố của bị cáo không thuộc trường hợp được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét

xử cân nhắc giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự đã bị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và 01 nhân thân xấu cũng về việc bị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[6] Sau khi xem xét đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo T tuy phạm tội lần đầu nhưng có nhân thân xấu, là người đang nghiện ma túy nên hành vi của bị cáo cần phải xử lý bằng hình phạt tù để đảm bảo tính răn đe và hỗ trợ cho bị cáo cai nghiện.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì thư được niêm phong ghi số: 1459/PC09, có chữ ký của người chứng kiến Huỳnh Văn T, cán bộ niêm phong Vi Văn Giang, Thiếu Tá Đoàn Anh Ngọc – Phó trưởng công an xã và hình dấu đỏ của Công an xã Long Hòa, giấy niêm phong có chữ ký của người chứng kiến Huỳnh Văn T, cán bộ trả mẫu Nhan Thái Hiền, cán bộ nhận mẫu Đoàn Anh Ngọc và hình dấu đỏ niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa mẫu vật sau khi giám định: M= 0,0790 gam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế; 01 hột quẹt gas đã qua sử dụng; Xét thấy, đây là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với hành vi của người đàn ông tên D1 (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho Huỳnh Văn T. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng trên nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi tàng trữ 0,0917 gam ma túy loại Methamphetamine của Huỳnh Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 18/6/2025, Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1207/QĐ-XPHC đối với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mức phạt 2.750.000 đồng là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng ma túy của Nguyễn Thanh L1. Ngày 10/6/2025, Công an xã Long Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC đối với L1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt 1.750.000 đồng là phù hợp.

[8] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng mức hình phạt đề xuất là từ 08 đến 09 năm tù giam là nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử cân nhắc giảm một phần hình phạt đối với bị cáo so với mức đề xuất nêu trên.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/3/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số: 1459/PC09, có chữ ký của người chứng kiến Huỳnh Văn T, cán bộ niêm phong Vi Văn Giang, Thiếu Tá Đoàn Anh Ngọc – Phó trưởng công an xã và hình dấu đỏ của Công an xã Long Hòa, giấy niêm phong có chữ ký của người chứng kiến Huỳnh Văn T, Cán bộ trả mẫu Nhan Thái Hiền, cán bộ nhận mẫu Đoàn Anh Ngọc và hình dấu đỏ niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa mẫu vật sau khi giám định: M= 0,0790 gam;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế;

- 01 (một) hột quẹt ga.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 18-Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn T phải nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/9/2025).

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18- Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Tuyền

